

Số: **490**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **30** tháng **3** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai
Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-BTTTT ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Hướng dẫn xây dựng Chiến lược phát triển lĩnh vực/đơn vị theo giai đoạn tại Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 2 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TTTT tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTCS.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2023

**Triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở
giai đoạn 2021 - 2025 ban hành theo Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT
ngày 07/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông**
*(Kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 3 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ cần tập trung triển khai thực hiện trong năm 2023 theo Quyết định 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch để thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ, phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại trong năm 2023 và cả giai đoạn 2023 - 2025, nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp, phổ biến kịp thời thông tin thiết yếu đến người dân; phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

2. Yêu cầu

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện; tập trung các nguồn lực để thực hiện, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

- Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

II. CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC THEO NĂM

TT	Nội dung chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Cấp xã					
1.1.	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh hoạt động đến thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư	92,3%	92.6%	95%	98%	100%
1.2	Tỷ lệ chuyển đổi đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	6,4%	13.2%	20%	40%	70%
1.3	Tỷ lệ phường, thị trấn có trang thông tin điện tử tại UBND cấp xã	-	57,9%	70%	85%	100%
1.4	Tỷ lệ xã có trang thông tin điện tử tại UBND cấp xã	-	60,1%	70%	85%	100%
1.5	Tỷ lệ phường, thị trấn có bảng tin điện tử công cộng	-	29,0%	40%	70%	100%
1.6	Tỷ lệ xã có bảng tin điện tử công cộng	-	7,1%	20%	45%	70%
2	Cấp huyện					
2.1	Tỷ lệ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có cơ sở truyền thông cấp huyện	94,5%	94,5%	100%		
2.2	Tỷ lệ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) được	-	-	30%	100%	

TT	Nội dung chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<i>kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh</i>					
3	Cấp tỉnh					
	<i>Tỷ lệ tỉnh, thành phố có Hệ thống thông tin nguồn để cung cấp thông tin thiết yếu và quản lý, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh, thành phố</i>	-	6,3%	30%	100%	
4	Trung ương					
	<i>Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn để cung cấp thông tin thiết yếu và giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trong toàn quốc</i>	-	-	100%		

III. PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tổ chức thiết lập hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: tháng 12/2023.
- Kết quả sản phẩm: Xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động đến thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư.
- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 1.1 và 1.2.

2. Tổ chức thiết lập trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: tháng 12/2023.

- Kết quả sản phẩm: Xã, phường, thị trấn có 01 trang thông tin điện tử để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu và tương tác giữa chính quyền cơ sở với người dân.

- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 1.3 và 1.4.

3. Tổ chức thiết lập bảng tin điện tử công cộng của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: tháng 12/2023.

- Kết quả sản phẩm: Xã, phường, thị trấn có ít nhất 01 bảng tin điện tử công cộng để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân bằng chữ viết/hình ảnh.

- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 1.5 và 1.6.

4. Bố trí, sắp xếp nhân lực làm công tác truyền thông thuộc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao/Trung tâm Truyền thông và Văn hóa ở những quận, thành phố thuộc tỉnh không có đài truyền thanh cấp huyện

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.

- Kết quả sản phẩm: Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao/Trung tâm Truyền thông và Văn hóa quận, thành phố thuộc tỉnh có nhân lực làm công tác truyền thông.

- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 2.1.

5. Tổ chức thiết lập bảng tin điện tử công cộng của Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.

- Kết quả sản phẩm: Huyện, quận, thị xã, thành phố có ít nhất 01 bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, LCD) kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 2.2.

6. Tổ chức thiết lập Hệ thống thông tin nguồn tỉnh, thành phố để cung cấp thông tin thiết yếu và quản lý, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.
- Kết quả sản phẩm: Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.
- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 3.

7. Tổ chức thiết lập Hệ thống thông tin nguồn trung ương để cung cấp thông tin thiết yếu và giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trong toàn quốc

- Đơn vị chủ trì: Cục Thông tin cơ sở.
- Đơn vị phối hợp: Cục Chuyên đổi số quốc gia và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.
- Kết quả sản phẩm: Hệ thống thông tin nguồn trung ương.
- Chỉ tiêu đánh giá: Chỉ tiêu 4.

8. Xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở và truyền thông cấp huyện

- Đơn vị chủ trì: Cục Thông tin cơ sở.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.
- Kết quả sản phẩm: Nghị định.
- Chỉ tiêu đánh giá: Hỗ trợ thực hiện các chỉ tiêu 1, 2, 3, 4.

9. Xây dựng Thông tư quy định về liên hoan truyền thanh cơ sở

- Đơn vị chủ trì: Cục Thông tin cơ sở.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.
- Kết quả sản phẩm: Thông tư.
- Chỉ tiêu đánh giá: Hỗ trợ thực hiện chỉ tiêu 1.1 và 1.2.

10. Sửa đổi văn bản số 1273/BTTTT-TTCS ngày 27/4/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin nguồn trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh (Phiên bản 1.0)

- Đơn vị chủ trì: Cục Thông tin cơ sở.
- Đơn vị phối hợp: Cục Chuyển đổi số quốc gia và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2023.
- Kết quả sản phẩm: Văn bản hướng dẫn (Phiên bản 2.0).
- Chỉ tiêu đánh giá: Hỗ trợ thực hiện chỉ tiêu 3 và chỉ tiêu 4.

11. Xây dựng hướng dẫn về yêu cầu kỹ thuật của thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện

- Đơn vị chủ trì: Cục Thông tin cơ sở.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2023.
- Kết quả sản phẩm: Văn bản hướng dẫn.
- Chỉ tiêu đánh giá: Hỗ trợ thực hiện chỉ tiêu 2.1.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KINH PHÍ

1. Cục Thông tin cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện các nhiệm vụ 7, nhiệm vụ 8, nhiệm vụ 9, nhiệm vụ 10 và nhiệm vụ 11 trong Kế hoạch này.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Bộ; hướng dẫn Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố sử dụng kinh phí hỗ trợ của Trung ương từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

3. Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: Ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ 1, nhiệm vụ 2, nhiệm vụ 3, nhiệm vụ 4, nhiệm vụ 5 và nhiệm vụ 6 trong Kế hoạch này; bố trí kinh phí đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ của địa phương; báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Thông tin cơ sở) *trước ngày 25/12/2023./. sam*

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG